NĂM THỨ MƯỜI — SỐ THỨ 1629 — MỖI SỐ: 0$02 — NGÀY THỨ TƯ 23 AOUT 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

441

	HANOI					
	Bắc-kỳ, Ai-lao, Bassac, Kiêm-biên, Kha-lào	Nguời Tàu	Đức, Áo	Bỉ-lợi-Thời, Hà-lan	Nam-kỳ, Lục-Phận và các thuộc-địa khác	Ngoại-quốc
Một năm.	6$00	8$00	6$00	6$30	6$50	8$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: P. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0^m065 de large

Une seule insertion.	0$30 le c/m
Par contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page.	2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

4e page

Mỹ-thuật của ta ra làm sao?

Thế nào là mỹ thuật? — Mỹ-thuật là cái gì chỉ khả dĩ lấy thị-quan và thính quan mà xét mới có thể biết được cái đẹp cái hay vì phàm hay hay là đẹp là cốt ở như cái sắc cái hình, cái thanh, cái âm hưởng, chứ không phải ở như cái vị, cái hương hay là những cái phẩm tính thuộc về xúc-giác quan. Cho nên không phải hễ cứ có cảm-giác là có thể biết được cái đẹp cái hay; biết được cái đẹp cái hay thì chỉ có những cái cảm-giác gì cao-thượng và vô tư, không vụ lợi, không hỗn loạn và cũng không thuộc dến tính dục gì, nghĩa là những cái cảm-giác nó vào ngay đến tinh thần mà nó không thỏa mãn hay khiêu động cái dục vọng gì cả. Sự cảm giác về mỹ-thuật mà khác hẳn những sự cảm giác vị kỷ cũng chỉ bởi vốn nó là vô tư và đại độ thôi.

Cái mục-đích của mỹ-thuật cũng chỉ là mỹ thuật có đẹp có hay là tự đủ, cho nên ngoài sự khiến cho những người biết thưởng thức cái hay, cái đẹp được khoái chá thì mỹ thuật không phải là để dùng làm việc gì. Mỹ-thuật thực là một cái xa hoa, một cái tăng ích, một cái dư dật có lý thú vậy. Ông Khang-Đức mà cho « Mỹ thuật là một cái tuyệt điểm vô địch » cũng bởi thế.

Mà có thế thật, mỹ thuật có thật là một cái có ích đâu, vì sự ích lợi và sự khoái-chá cũng có khác nhau lắm. mọi cái lâu-đài trắng lệ, vàng son chói lọi, tường gấm thềm hoa dầu có khiến cho người thường ước sướng mấy vui lòng nhưng có ích đâu bằng một cái nhà, cửa ngõ sơ sài mà buồng khe ngăn nắp. Một quyển sách dạy về khoa học vẫn có ích hơn một bài văn; một tấm thêu trăm sắc trăm hoa cũng còn thua một tấm vải tấm the dùng để may quần, may áo. Tiếng hát, cung đàn, câu thơ, nét bút văn đều là những cái tiêu khiển của người đời cả, nhưng thử sánh với những cái khác là những cái có ích lợi ngay trước mắt thì phỏng đã thực gọi là có ích chưa? Hoặc có người bảo rằng mỹ-thuật cũng vẫn là có ích thì xin đáp lại rằng, sự có ích ấy lại là có ích một cách khác.

Cái tính chất của mỹ-thuật đại khái có như thế, nay thử xét xem nước ta thực có mỹ-thuật không? — Bảo rằng không cũng không phải, vì nước ta dầu xưa không từng nghiên-cứu đến mỹ-thuật, nhưng mỹ-thuật cũng vẫn có; bảo rằng có thì có lẽ cũng mới thật có từ ngày nay, vì ngày nay nhờ có cái phong-hội này mới biết rằng mỹ thuật chính là tinh thần của văn-minh vậy. Nước ta khi xưa không phải là không có mỹ-thuật. Lâu đài tráng lệ, cung điện nguy nga, đồ sơn, đồ khảm, đồ chạm, đồ thêu vẫn đã có từ xưa, nhưng xưa ta có biết chuộng đẹp mà không biết sự đẹp cũng có thuộc về một khoa học, còn như văn-chương và nhã-nhạc thì quyết xưa ta chưa biết nhận là mỹ-thuật bao giờ, vì ta chưa phân biệt thế nào là mỹ-thuật. Nói đến văn-chương hay nhã nhạc thì ta chỉ biết rằng « văn-chương phản sức thái bình », « nhạc di trí hòa ». Hai chữ mỹ-thuật thực là hai chữ mới, người nước ta mà biết công nhận hai chữ ấy vào khoa học có lẽ cũng từ nay về sau. Mỹ-thuật của ta (trừ văn-chương ra) mà được tiến-bộ trong mười, mười lăm năm nay cũng là nhờ có hội « Ai-mỹ ». Bởi hội ấy ra công trường lệ, nên các thức đồ cần, đồ thêu, đồ vẽ, đồ nặn, đồ đóng, đồ chạm, đồ dan, đồ sơn mới mỗi ngày mỗi tinh xảo mãi ra.

Duy có văn-chương của ta thì ai tuyển tập là theo cái sở-thích riêng, chứ chưa thấy có hội nào trường lệ cả. Nên nay thấy có nhà ngôn-luận bàn đến sự tổ-chức cuộc trường-lệ những áng văn-chương kiệt-tác thì ký-giả lấy làm một lời ban đang hoan-nghênh. Song trong trường văn ai là tay kiện tướng, ai là kẻ tri-âm, ai tài viết, ai biết vận, sự tạo tác khó đã đành, mà sự giám định cũng không dễ. Gia đĩ kẻ biết văn sao cho có công tâm, đặng nọ bề kia sao cho khỏi cái vòng thị tục. Nước ta từ Bắc chí Nam ai cũng nhận quyển Kiều là một áng văn-chương tuyệt bút, nhưng phỏng áng văn-chương ấy làm sao thời nay, ông Nguyễn-Du ở vào thời nay thì đã chắc toàn quốc công nhận quyển Kiều là một áng văn-chương tuyệt bút chưa? — Cái đó thật không chắc, cho nên nếu ông Nguyễn-Du ở vào thời nay thì vị tất quyển Kiều đã nổi tiếng hay, dầu có nổi tiếng cũng chỉ nổi tiếng trong đám ít người biết thưởng thức, chứ đem ra cho một hội văn nào xét chấm thì có lẽ hội cũng đánh hỏng vì tiếng quá, dân bà con gái xem hại chăng.

Văn chương tự cổ vô bằng cứ, người đời xưa cũng đã biết văn chương không lấy gì làm bằng, huống chi đời nay ru! Cho nên có áng văn đời bây giờ chưa biết quý mà rất quý ở đời sau; cho nên có áng văn ở đời nay lắm kẻ tung hô mà đến đời sau vô vị. Biết được một áng văn là kiệt tác hay vô vị là theo như cái trình-độ học-vấn của người đời. Nhưng vấn đề với đời thì không để ai yêm được tài ai, chứ văn đối với một cơ quan nào thì e rằng những người chủ-trương cái cơ quan ấy khó có cái lòng vô tư được. Giới đàn ông lễ-tướng của vua Louis XIII là ông Richelieu mà còn có lòng yêm tài ông Corneille là nhà trước tác tân bi kịch « Le Cid » thì biết rằng yêu nên tốt, ghét nên xấu, sự hoan nghênh hay sự chỉ-trích của một người hay một đảng cũng chưa lấy gì làm định bình.

Cho nên nếu vì mỹ-thuật mà rèn đúc văn-chương thì cứ biết yêu văn là làm văn, chứ đừng lấy khen chê làm chuẩn; làm văn không dễn nỗi phải vòng mép thì làm mãi cũng có câu nghe được chứ đừng thấy khuyến đã hí hởn, số đã ngã lòng.

Mỹ-thuật của ta nên cho văn-chương đứng đầu, nên về phần văn-chương, những làng văn lại càng phải ra công gắng sức. Văn chương hoàn toàn là mỹ-thuật tiến lên được một bước cao vậy, ta cỏ lên!

DOÃN PHONG.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 22 Août 1922

Một lễ khánh thành

Sáng hôm thứ hai, tại Bar-le-duc, quan Poincaré đã làm lễ khánh-thành cái cột kilométre thứ nhất về con đường từ Verdun đến Bar-le-Duc. Ngài có thuật lại cái công-trạng của một triện con người đã thay đổi nhân mà giữ-gìn đất ấy.

Các hội-đồng hàng quận

Các hội-đồng hàng quận đã khai-nghị, quan Poincaré được tái cử hội trưởng hội-đồng quận Meuse. Ngài có đọc một bài diễn văn rất quan trọng. Ngài nói về sự thượng võ, và sự cách-mệnh, thì ngài có nói: « Nguyên cái chế-độ xã hội Đại-pháp có một cái tinh thế riêng, cho nên nước Pháp là một nước, khó xảy ra những việc mọ-tăng-lệ ». Sau quan Poincaré có bày tỏ rằng tiền mark của nước Đức sở dĩ hạ giá, cái cơ cho nhất là bởi Đức mang tiền ra ngoài nhiều. Sau quan Poincaré có nói đến cái vấn-đề trái khoản của Đồng-minh liệt quốc, thì ngài có nói: Cái việc quan hệ nhất ngày nay, là đừng có làu các trái khoản của nước Đức là một nước đã gây nên cuộc chiến tranh và các trái khoản của các nước đồng lao cộng tác trong việc chiến tranh, mà đã đồng lao cộng tác trong đường binh-vụ, tất cũng phải đồng lao cộng tác trong đường tài-chính.

Ngài lại có nói: Dân Pháp là một dân lương-thiện, bị kẻ bạo ngược quấy rối công việc, tàn pha bờ cõi. Nay dân Pháp chỉ muốn an-cư lạc-nghiệp, và giúp đỡ các dân khác cũng làm giao thiện-ái với các nước Đồng-minh và lại xây lòng giao-tế với các nước thù nghịch cũ một cách ôn-hòa và lễ phép. Nhưng dân Pháp quyết chí yêu-cầu người Đức phải ta phục lại những nơi bị hủy hoại.

Một phái-bộ mạo hiểm tại Tuyết sơn

Phái-bộ Lecarm đã leo đến được cái ngọn núi Ponfroy rất là nguy hiểm, trong khi leo lên ngọn núi, thì một người thợ ảnh bị ngã, nhưng không đau nặng lắm.

Việc nước Đức

Viên chủ-tướng nước Ao, M. Seipel đã tới Berlin để thương-nghị với quan thượng-thư Wirth.

Vì giá tiền mark khi thăng khi giáng, nên định tạm hoãn việc bàu bưu, chinh ngân-phiếu, và việc nhận lĩnh hóa giao ngân với ngoại-quốc.

Cuộc hòa-bình ở Đông-án

Chánh-phủ nước Anh đã báo cho chánh-phủ Paris rằng chánh-phủ nước Anh ưng việc đặt một cuộc hội-nghị để giảng-hòa cho nước Tarổ và nước Hy-lạp, theo như những điều khoản đã nói trong bản án-văn ngày 26 Mars. Cái ý-kiến của nước Anh cũng tương-ự với cái ý kiến của nước Pháp. Nước Ý cũng ưng việc ấy.

Việc nước Nga

Có tin rằng quân lính của Enver Pacha bị quân lính của chánh-phủ Quá-kích đánh đã phải lui mà tổn thiệt nhiều lắm.

Việc nước Nhật-bản

Báo *Temps* nói rằng nay mai Nhật-bản sắp sửa làm hai cái tuần-dương-hạm bảy nghìn rưỡi tấn.

Thị giá quốc-trái. — 4%. 1918 64. — 5%. 1915-1916 76. — 5%. 1920 90.15. — 6%. 1920 90.95.

Đồ-thư-quán với sự giáo-dục

Ở các nước bên Âu-châu, đồ-thư quán sáng lập đã lâu; nhưng cái chế-độ đồ-thư quán ngày xưa cũng không khác gì tàng-thư lâu và trữ-thư kuố ở bên A-châu ta, những sách vở để trong đó phần nhiều cốt cái mục-đích bảo-tồn hay là để làm một cái của riêng cho một ít người nghiên cứu; cái tính chất những sách vở cũng cái phương-pháp quản-lý trong đồ-thư-quán cũng không hợp cho số nhiều người lại đọng được. Gần đây đồ-thư-quán ở các nước tổ-chức khác hẳn cách cũ; những sách vở để trong đó, không chỉ để bác-lồn mà chỉ cho lưu-thông; cái phương-pháp quản-lý thì đổi với người lại quán xem sách cũng người mượn sách về nhà, không những không hạn-chế khó khăn, mà lại tìm hết phương khuyến-dụ. Có một nhà đồ-thư-quán-học nói: « Người làm việc trong đồ-thư-quán đối với người lại xem sách nên coi như nhà buôn đối với khách bạn hàng » Câu nói ấy thật tỏ được cái đặc-sắc đồ thư-quán ngày nay.

Vì đồ-thư-quán có cái mục-đích rộ g rãi và cái phương-pháp quản lý hoàn-toàn như thế nên đồ-thư-quán có ảnh hưởng về sự giáo-dục rất to, ở trong các trường học thì đồ-thư-quán nuôi thành được cái tập-quán cho học-trò biết tự cầu tri thức, ở trong xã-hội thì đồ thư-quán tạo-thành được cái hoàn-cảnh cho người ta biết hàm xem sách. Đồ-thư-quán ở các nước văn minh ngày nay, chia ra làm hai loại: 1· Học biện đồ-thư quán; 2· công cộng đồ-thư-quán; học-biện đồ-thư-quán thì nhu yếu cho chúng người học trong trường, mà công cộng đồ-thư-quán thì nhu yếu cho cả nhất bàn xã-hội.

Học-biện đồ thư quán đối với học-trò trong các trường học có mấy điều nhu yếu như sau này:

1· Giúp được cái bụng hiếu-kỳ của học-trò. Các nhà tâm-lý-học thường nói người ta đương tác thiếu-tráng, cái bụng hiếu kỳ rất là thịnh-vượng, đối với nhất thiết sự vật, đều muốn tìm tòi cho đến nguyên lý; cái bụng hiếu kỳ nếu biết khéo lợi-dạo, thì trí thức lẫng trưởng không gì chống bằng. Đồ thư-quán chính là một nơi làm cho dễ xác phát cái bản năng ấy.

2· Giúp được cái tính mò-phỏng của học-trò. Người ta lúc nhỏ rất giàu về cái tính mò-phỏng; nên học-trò ở trong trường, từ ra mò-phỏng thầy giáo cùng các bạn đồng học đến cả trong một quyển sách nói cái gì, trong một bức tranh vẽ cái gì, cũng thích muốn mò-phỏng. Đồ-thư-quán chính là một nơi cung cấp những cái tài-liệu mò phỏng rất có ích và rất thích đáng vậy.

3· Giúp được cái tính cảm-giác của học-trò. Cái tính cảm-giác của người thiếu-niên so với người già-cả vẫn tinh-mẫn hơn lắm; cái thời-kỳ cảm-giác tinh-mẫn ấy là cái thời-kỳ hấp thu trí thức rất mau, nên có nhiều những sách vở hay đề tăng tiến cái trí-não và kinh-nghiệm. Đồ-thư-quán chính là một nơi chứa đầy một kho trí-thức vậy.

Công cộng đồ-thư-quán đối với nhất bạn người trong xã-hội có mấy điều như yếu như sau này:

1· Kẻ-tục sự học-hiệu giáo-dục. Cái kỳ hạn người ta chịu giáo-dục ở trong trường học đã rất là ngắn-ngủi, mà vì cái cảnh-ngộ trong xã-hội, những người học chọn được cái kỳ-hạn ấy lại cũng không nhiều. Nay nếu không có sự giáo-dục gì kế-tục, thì những điều sở đắc chút đỉnh ở trong trường học khi trước không bao lâu mà cũng tiêu dượt đi mất đến. Cho nên phải có đồ-thư-quán để dự đạo cái bụng người ta kế tục cầu học.

2· Để cao cái thị-hiếu của nhân-dân. Người ta trong một ngày trừ ngoài thì giờ làm việc, còn có cái tinh-lực dư; cái tinh-lực dư ấy không biết khéo dùng, tất chìm đắm vào những sự ngu lạc không chính đáng, nên phải có những nơi xem sách hợp chuyện để tiêu-khiển trong khi nhàn hạ, vừa khỏi hại về cái thị hiếu khác mà vừa khiến cho người ta có cái thị-hiếu cao thượng hơn. Đồ-thư-quán cũng là một cái chỗ chơi, mà là chỗ chơi rất có ích.

Ấy đồ-thư-quán rất nhu-yếu về sự giáo-dục như thế. Ở nước ta bây giờ mới có một cái đồ-thư-quán ở Hà-nội. Ta nên lấy đó làm một nơi bổ lập giáo-dục cho ta, mà thường thường lui tới để nhờ sách vở trong đó khải phát trí lự cho ta, trông cộn hơn những sách ngu-lạc nhiều lắm vậy.

T.

Một việc tiến-bộ trong nghề làm thuốc

Nghề làm thuốc thình thoảng lại phát hiện lên được một vài điều mới lạ. Đại khái như mới đây, ông Berkera lại tìm được một điều mới lạ trong việc tiêm thuốc phòng bệnh.

Xưa nay, muốn phòng bệnh, như bệnh lị, bệnh sốt đau ruột, người ta tiêm thuốc độc vào trong da, hay là vào thở thịt, thường đau đớn và khó chịu lắm. Nay xét ra không cần phải tiêm như thế cũng có cách cho thuốc vào trong người, mà lại không làm đau đớn như trong khi tiêm thuốc vào người.

Tiêm thuốc đặn trừ bệnh nghĩa là thế nào? Cuống qua là lấy cái trùng bệnh làm cho nó yếu bớt đi, rồi tiêm vào trong thân thể người ta làm cho thành thể quen với bệnh ấy, thì sau ngỏ có gặp trùng-độc cũng không mắc bệnh nữa. Ngày xưa vua Mithridate mỗi bữa tự nống một ít thuốc độc cho quen, để phòng khi quân-thần có đánh thuốc độc không, làm hại được mình, ấy cũng là theo một cái lý ấy vậy. Song lấy việc ấy mà suy, thì biết rằng cách tiêm thuốc đặn trừ bệnh càng theo được giống lối cái bệnh ấy phát lên, thì lại càng để công hiệu lắm. nghĩa là bệnh do đường nào phát lên, thì thuốc độc cũng nên cho đi đường ấy mới phải.

Vậy thì những bệnh đau ở ruột, như bệnh lị, bệnh tả, bệnh sốt đau ruột, nghĩa là những bệnh do thức ăn vị uống đem cái độc vào ruột mà phát lên, thì thuốc đặn trừ các bệnh ấy cũng nên cho uống vào đường miệng, tất công-hiệu hơn là tiêm thuốc vào thân thể.

Mới đây ở bên Pháp đã thí-nghiệm thì xét ra việc ấy có lẽ công đáng. Như đem cho vài người mấy hôm trước đã uống thuốc đặn bệnh lị và mấy người không uống thuốc bao giờ, cùng cho uống cái nọc độc về bệnh lị, thì chỉ người không uống thuốc đặn là mắc phải bệnh ấy mà thôi.

Bệnh sốt rét đau ruột, thì khó thí-nghiệm hơn là bệnh lị, vì ruột người ta không phải cứ gặp trùng-độc về bệnh sốt đau ruột là mắc bệnh, có khi mắc mà có khi lại không việc gì. Nhưng người ta lại xét ra rằng nếu trong ruột có một tí nước mật (mật của loài người, loài vật), thì gặp loài trùng độc tất là mắc bệnh ngay. Vậy muốn trừ bệnh sốt đau ruột, thì nống thuốc đặn về bệnh ấy, cũng phải nống thêm một tí nước mật vào nữa.

Mới đây nhân trong quận Pas-de-Calais (Neuvireuil và Frémicourt) có nhiều người mắc bệnh sốt đau ruột quá, Vệ-sinh viện-đốc Vaillant có đem cách ấy thí-nghiệm vào 1.236 người. Ngài cho uống thuốc đặn sốt đau ruột, mà có pha lẫn nước mật vào, thì nghiệm thấy kết quả như sau này:

Dân số có 2000 người, độ 600 người không uống thuốc đặn. Trong số 600 người ấy thì 50 người mắc bệnh, nghĩa là trong một trăm người phải độ 8 người mắc bệnh. Còn như 1.236 người uống thuốc đặn, thì chỉ có 5 người mắc bệnh, ba người mắc bệnh nặng hơn, ấy bởi là đang sau ngày uống thuốc (Có lẽ đã phải bệnh rồi mới tiêm) và 2 người ngày thứ mười sau khi uống thuốc. Tính ra trong một vạn người cứ 17 người mắc bệnh mà thôi, như vậy thì uống thuốc đỡ được 45 phần hơn là không uống thuốc.

Xem như thế, thì uống thuốc đặn công-hiệu lắm, mà lại không phải đau-đớn và ngày hôm như là cách chủng thuốc vào người vậy.

L.

HÀI ĐÀM

Hỏi ai thấy cháy mà cười?

Trong một số báo kia, có in mấy bức ảnh về việc hỏa tai, các nhà thảm-thiện xem xong, ưa khắc thân-hành đến tận nơi để quan-sát cái cảnh-tượng thê-thảm ấy.

Tất cả mọi người xem đều tỏ nét mặt âu-sầu, bỗng nghe tiếng cười khanh khách, ai nấy ngảnh lại trông, không hiểu người ấy thích-chí về nỗi gì, sao hỏi ra mới biết là người ấy có nhiều nhà cho thuê.

H.

Sự thất-bại của đảng quá-kích nước Nga

Đảng quá-kích nước Nga chủ hết toàn lực để lo phá-hoại cái xã-hội hiện thời. Cái tin-điều của bọn họ kiên thủ thứ nhất là một câu: Muốn kiến-thiết cái phòng ốc mới phải trước phá hoại cái phòng ốc cũ. Họ phụng cái tin-điều ấy, vác cái giùi lớn phá-hoại, nhất vũng vô tiền, khuynh-đảo cái quyền chuyên chế của Hoàng-thất Nga; đồng thời ở trong nước luyện truyền cái chủ-nghĩa « phá-hoại hết cái chế-độ tư-bản và cái chế-độ địa-chủ » đem hết bao nhiêu những nhà tư-bản và những nhà địa-chủ trong nước, khu-trừ gần hết. Từ đấy chính-quyền vào tay, lại dùng một cái chổi lớn phá-hoại nữa để quét hết những cái di-tích trong cái nhà cũ đã đập đổ kia; những vệ-tinh đặt ra: đất cát thuộc về của công trong nước, Ngân-hàng thuộc về của công trong nước, xe hỏa tàu thuyền và hết thảy các công-nghệ khác đều do chính-phủ kinh-doanh cả, bỏ quyền thừa tự, cấm quyền tư hữu, làm cho toàn xã-hội không ai được có cái của gì riêng, được làm cái nghề gì riêng. Trong mấy năm nay, những người thuộc về giai-cấp tư-sản nước Nga, người nào may mắn thì trốn ra được ngoại-quốc làm một kẻ dân kiều ngụ, còn người nào lưu ở trong nước thì hoặc phải qui-phục với đảng họ, hoặc phải lánh xa nếp kín mà chịu cái nỗi đói rét khốn cùng, có người thận bị chết, nhà bị phá; cái chế-độ tư-bản và cái chế-độ địa-chủ ở nước Nga thật đã hoàn-toàn tuyệt-duyệt hết. Người ta đã vì cái chế-nghĩa quá-kích như cái xe điện chạy thật mạnh, phàm cái gì ở ngang vật đường nó chạy qua đều bị tan nát ra cả, cái gì ưa phá-hoại của nó tuyệt lớn, không còn phải nói nữa.

Tuy nhiên, về cái phương-diện vật-chất thì phá-hoại được như thế, mà về cái phương-diện tinh-thần, chắc đã phá hoại được chút nào

chưa ? Cái quyền sở-hữu của người ta tuy chịu mất, mà cái bọng sở-hữu của người ta quả chưa chịu tiêu duyệt ngay ; cái phòng ốc cũ kiến-trúc ở trong cái chế-độ xã hội tuy có đảo điên, mà cái phòng ốc cũ nền móng ở trong tim người ta quả chưa lâm sao mà giấy đạp được.

Đương lúc đảng quá-khích đề xướng cái chủ-nghĩa lên, đều nhất định chủ trương rằng hễ muốn làm loài người ở trong cái thế-giới cộng sản mới sau này thì trước hết phải bỏ hẳn cái tư-tưởng « của ta, của mày, của nó », bất luận việc gì đều nên có cái quan niệm cho là việc chung của cả nhà, là cái thế-giới loài người ta, họ cũng muốn phá-hoại cái phòng ốc cũ ở trong chế độ xã hội cần phải phá hoại trước cái phòng ốc cũ nền móng ở trong tim người ta vậy. Muốn được như thế thì không thể chuyên cậy ở vũ-lực mà phải nhờ về văn-hóa bằng giáo dục hay bằng nghệ thuật Họ dụng công về sự so-đẳng giáo-dục, đem cái tinh-thần cộng sản truyền vào cái óc những kẻ thiếu niên chưa từng nhiễm phải cái tư-tưởng cũ bao giờ, để dưỡng thành một lớp quốc-dân mới ; lại dùng những các cái thả đoạn khôn khéo, lấy những thi ca từ khác và diễn kịch ảnh hi làm cái đồ truyền bá tư-tưởng trong dân. Nhưng dùng cái sức văn-hóa mà phá hoại, có đề và chóng được như vũ lực đâu ; cái công cuộc ấy phải đợi hết đời người qua đời kia mới mong có hiệu quả được ; mà cái bọng sở hữu của người ta vẫn không hoành bạt hỗ ; tuy cái quyền sở hữu bị mất hết, mà những sự cạnh-tranh nhương đoạt, vì cái bọng sở hữu mà càng ngày sinh xuất càng nhiều ; và lại người ta vì không hưởng cái quyền sở hữu, ai cũng tránh sự lao tác mà lười biếng bỏ việc nhiều ; kết-quả những đất cày ở nông-thôn bỏ hoang vô số cái công xưởng ở đô hội làm không chạy việc, đề nông sản và đồ công-nghệ càng ngày càng khuyết phạp, đến nỗi cả nước hầm vào cái cảnh đói rét khốn cùng. Chính nhà thủ lĩnh đảng quá-kích là Lý-Ninh cũng phải tự hối là thực hành cái chế-độ cộng sản sớm quá. Hiện nay lại lo cho cái chế-độ tư bản kinh-bản phục ; bao nhiêu những nhà ngân hàng bế tỏa trước, lại cho khai thiết ; những công xưởng của chính phủ lần lần lại chuyển về cá nhân kinh-doanh ; chẳng những không hạn chế cái quyền sở hữu như trước nữa, mà lại cấp tưởng lệ cho cái quyền sở hữu chóng khoáng-trương. Cái chính sách của đảng quá-kích nước Nga đến ngày nay thật là bại lộ vậy. X.

Bảo-tồn Khổng-học

DỊCH SÁCH LUẬN-NGỮ

Loại thứ VII

Nói về chí khí

tiếp theo

172. Tử viết : Sĩ nhi hoài cư, bất thức dĩ vi sĩ hĩ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyền Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 13).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử dạy rằng : Kẻ sĩ mà chỉ lo nghĩ về sự ăn ở cầu cho được yên ưu, thì là chí khí đê hạ, không đáng gọi là kẻ sĩ vậy.

173. Tử viết : Quân-tử hữu tam giới : thiếu chi thời, huyết khí vị định, giới chi tại sắc ; cập kỳ tráng giả, huyết khí phương cương, giới chi tại đấu ; cập kỳ lão giả, huyết khí kỳ suy, giới chi tại đắc.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyền Hạ-luận về thiên Quithì tờ 25).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử nói : Người quân-tử có ba điều răn : Lúc còn nhỏ huyết khí chưa định, răn về điều hiếu sắc. Kịp đến lúc lớn, huyết khí đương mạnh, răn về điều tranh đấu. Kịp đến lúc già, huyết khí đã suy, răn về điều tham được.

Loại thứ VIII

Nói về cách xử kỷ tiếp vật

174. Tử-Cầm vấn ư Tử-Công viết : Phu-tử chi ư thi bang dã, tất văn kỳ chính ; cầu chi dư ức cứ chi dư ? — Tử-Công viết : Phu-tử ôn lương cung kiệm nhượng dĩ đắc chi. Phu-tử chi cầu chi dã, kỳ chư dị hồ nhân chi cầu chi dư.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyền Thượng-luận về thiên Học-nhi tờ 2).

DỊCH NGHĨA — Ông Tử-Cầm (học trò đức Khổng-tử) hỏi ông Tử-Công rằng : Thầy ta đi đến nước nào, tất là cũng được dự nghe chính sự nước ấy ; chẳng biết tự thầy ta cầu xin nghe, hay tự người ta cho nghe ? — Ông Tử-Công trả lời rằng : Bởi thầy ta ôn-hòa, lương-thiện, cung-kính, kiệm-ước, tốn-nhượng, đối với người có năm cái đức-tính tốt ấy, nên người ta kính tin, lấy chính-sự trong nước hỏi thầy ta, mà thầy ta được nghe : thế thì cái cách thầy ta cầu cũng khác với cái cách người ta cầu vậy.

175. Tử viết : Bất hoạn nhân chi bất kỷ tri ; hoạn bất tri nhân dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyền Thượng-luận về thiên Học-nhi tờ 3).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử dạy rằng : Không lo người ta không ai biết mình ; chỉ lo mình lắm không biết được người hay người dở vậy.

176. Tử viết : Nhân nhi vô tín, bất tri kỳ khả dã. Đại xa vô nghê, tiểu xa vô ngột, kỳ hà dĩ hành chi tai ?

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyền Thượng-luận về thiên Vi-chính tờ 5).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử dạy rằng : Người ta nói mà không thực, thì không biết làm sao mà làm nên việc được. Cũng ví như xe lớn (xe tải đồ nhưng trâu kéo) không có cái nghê (miếng gỗ ngang ở chỗ đầu tay xe để mắc trâu), xe nhỏ (xe chở người dùng ngựa kéo) không có cái ngột (miếng gỗ cong ở chỗ đầu tay xe để mắc ngựa), còn lấy cái gì mà đi được ?

177. Tử viết : Phi kỳ qui nhi tế chi, siểm dã. Kiến nghĩa bất vi, vô dũng dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyền Thượng-luận về thiên Vi-chính tờ 5).

DỊCH NGHĨA Đức Khổng-tử dạy rằng : Không phải thần đáng tế mà tế, thế là siểm-nịnh vậy. Thấy việc phải mà không làm, thế là không có chí dũng-quyết vậy.

(*Còn nữa*) D. B. T.

Dư luận Nam-kỳ

Người đời nên tiết-kiệm hay phải xa-xỉ ?

Có gì buồn bằng có của mà không xài, Có gì hại bằng không tài mà phó sản.

(Tiếp theo)

Tiết-kiệm — Tiết-kiệm là một đức tốt hơn hết trong đường sinh-hoạt : người không có đức tiết-kiệm, vì chẳng khác cái tội không đáy vậy. Là vì những của cải của trời đất sinh sản ra để ứng-dụng cho đời thì có ngần, mà lòng thị dục của người ấy thì không biết đến đâu là cùng. Làm người nếu cứ lấy việc xa-xỉ làm cái mục-đích ở đời, thì không biết bao nhiêu là điều ra sự muộn, nào là cung-thất lân-đất, nào là ngựa-xe ăn mặc v. v. . điều nào vui nhĩ mục thì làm, điều nào thích tinh-tình thì chuộng, thậm chí hoang dâm qua độ, phóng-tứng không chừng, thành ra nghiệp nát nhà tiêu, vườn bao nhiêu cũng cằm, ruộng bao nhiêu cũng cỏ. Người không có cái đức tiết-kiệm, không những làm hại cho mình, cái nghiệp nhà mình mà thôi, hãy còn mắc tội với cuộc thi-thố có ích chung của xã hội mình nữa. Làm người đầu có tài, không tài cũng vậy, phải giữ cái đức tiết-kiệm là hơn. Mà tiết-kiệm là không phải bảo mình có của cứ cất, có tiền cứ chôn, bỏ hòng đi hết những cách vun hoa sang trọng, những điều thi-nghĩa làm nhân của mình. Không, như thế còn ai muốn sống đời làm chi.

Ai cũng có cái thiên-chức ở đời, kẻ sĩ người nông, kẻ công người cổ, v. v... ; ai có cái thiên-chức, thì ai ai cũng phải có việc dùng tiền dùng của, để đối phó với lòng thị-dục của mình về điều xa-xỉ cho sang sướng. Nhưng ta phải nhớ rằng, tiền của là tiền của chung cả xã-hội, ta muốn tiêu dùng, tất phải hợp nghĩa nhằm đạo, nghĩa là dùng đồng tiền cho đáng, cho có tiết-độ, thì ta mới khỏi thế thường cười chê.

Tiết-kiệm có ích. — Sống đời là ăn là xài, sống đời là tìm vui lánh khổ ; gặp đến điều phải nghĩa. Đừng nói là phải tiêu dùng đồng tiền, dầu đem thân thể đến bỏi cũng cam. Nên chi muốn tiêu dùng đồng tiền trước phải ngẫm nghĩa cho vừa cho xứng cho không thái quá bất-cập, nghĩa là tiền của của ta làm ra, trong một năm được bao nhiêu, thì trong năm ấy ta phải có định chi số tiêu dùng trong các việc cần phi của ta bết bao nhiêu, cho có hạn lệ, có tiết-độ, không phải bảo tro tro như bọm trong điếm có nghĩa nghệ lợ, thấy việc công-ích ái lắng vậy. Chữ tiết-kiệm, chỉ nghĩa là bảo dùng tiền, không phải bảo đừng dùng tiền, song qui là dùng tiền phải có tiết độ là hay. Có nhiều dùng nhiều, có ít dùng ít (tỉ phú-qui hành hồ bần-tiện) không tài chẳng nên xa-xỉ, có của chớ khá bất nhân.

Cũng có người may mắn, cái ngày cất tiếng oa-oa tức là cái ngày nghiệp nhà đã sẵn ; nào là ruộng sâu trâu cái nào là tôn đọc dầy ngang, của cải bạc vàng đã có cái thế-lực vinh-vang của tổ tiên truyền đề. Nhưng làm người đối với cái cảnh bạnh-phác ấy, tưởng không để gì. Cái cách dùng đồng tiền của người ấy lại còn khó hơn những hạng người hai tay trắng dựng nên sự nghiệp nữa. Là vì của ấy không phải của của tay ta làm ra, nên sự dùng đồng tiền lại cần phải tiết-kiệm cho đúng mới được. Trước lết ta phải ung-dúc nên cái tài trí, trau nhồi nên cái tư-cách để đối với cái thế to nghiệp cả ấy mà kinh-doanh, mà khoáng-trương ra hoài, một là kế chi tổ-tiên, hai chẳng bỗ không công mà hưởng lộc : đường ấy ta có của gì phải thật miệng tài mà chi, tổ phú-qui hành hồ phú qui.

Chữ tiết kiệm là chỉ để răn người bất tài, lạm hưởng của đời mà xa-xỉ, chớ không phải bảo người có công-đức với đời, lập nên sự-nghiệp to-tát mà đừng tiêu dùng đồng tiền ; sự tiêu dùng đồng tiền của bạng người ấy mới là trúng đạo nhâm nghĩa, mới sang sướng thỏa mãn cái đời, mới gây dựng điều công ích giữa thế-gian cho. Cái xài đồng tiền có tiết-kiệm của nhà có tài có chí là thế ấy.

Tiết-kiệm vô ích. — Tiết kiệm có điều hay mà cũng có điều dở vậy. Điều dở của nhà tiết-kiệm, cái tệ không chi bằng là có của không dùng, biết tiền không biết nghĩa. Chẳng luận họ đối đãi với đời, thậm chí họ đối với bà con họ hàng trong gia-tộc họ là cái chủ-nghĩa lớn hơn trước hết của họ mà họ cũng chẳn chẳn xử với cái chữ kiệm cho trọn trung trọn đạo rồi đành đem thân làm nô-lệ cho đồng tiền cả đời vậy thôi ; cái kiệm ấy thật là vô ích quá !

Ở đời dùng đồng tiền chỉ có hai cách : một là xa-xỉ, hai là tiết-kiệm. Nhưng xa-xỉ có điều dở điều hay, tiết-kiệm cũng có điều phải điều bậy — vậy lẽ trung cách là hơn. Ấy vậy ở thế cách xài đồng tiền thật có quan hệ đến vận-mệnh nước nhà, đến danh-giá làm người ở thế là đường nào.

Ô ! Có tiền chưa dễ làm cao,
Không tiền chưa để cho-vao mặt mày.
Người đời dở dở hay hay.....

(L. T. T. V.) T. T.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 23 Août này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 1 f. 10.

Tin tàu. — Tàu *Angkor* mang 293 bao thơ ở Pháp sang, tới Saigon ngày 23 Août, hồi 15 giờ.

Tàu *Amboise* sẽ tới Haiphong ngày 25 Août, những chưa biết là mấy giờ.

Cuộc đánh số Cao-miên. — Như lời bản-báo đã đăng trước nhất, cuộc đánh số lấy tiền làm Kỷ-niệm đài cao các chiến-sĩ trận vong Cao-miên hoãn lại đến ngày hôm qua mới mở. Nay đã có điện tin báo những số được giải như sau này :

Số 1476 được giải 10.000 đồng.
— 2258 — 6.000 —
— 1645 — 2.000 —
Những số 8518 - 6291 - 2184 - 4421 - 8721 mỗi số được 1.000 đồng.

Còn 40 số nữa được 100 đồng thì ở Phnom Penh sẽ gửi số ra sau.

Cái giải nhất 10.000 đồng là số vé bán tại thành phố Cho-lớn.

Việc xin học tại trường Bảo-hộ. — Quan Đốc-học trường Bảo-hộ bá cáo rằng đến ngày 14 Septembre, hồi 7 giờ 30 sẽ thi tuyển học-trò vào các lớp trường Sơ-học (Petit college).

Tính đến ngày 1er Janvier 1923 học-trò không được quá những tuổi sau này :

Lớp Dự-bị (Préparitoire). . 10 tuổi
— Sơ-đẳng (Elémentaire) 11 —
— Trung-đẳng (Moyen). . 12 —
— Cao-đẳng (Supérieur . 13 —

Những học trò nào học khá thì quá một tuổi cũng có thể được.

Vào lớp Dự-bị tuổi ít nhất là lên 8, đơn xin vào học làm bằng giấy thường, phải hỏi rõ xin ấn ở tại trường, ấn một buổi hay là ở ngoài đến học thôi.

Phải đính các giấy sau này :

1° Giấy khai sinh.

2° Giấy thầy thuốc nhận thực rằng đứa trẻ con vừa mới trồng đậu và không mắc phải bệnh gì lây được.

3° Một tờ giấy của người cha hay người thay quyền cha cam đoan chịu tiền cơm và tiền học (làm bằng giấy tín chỉ).

4° Nếu gia quyến không ở Hanoi thì chọn lấy một người ở Hanoi để giao thiệp với nhà trường.

5° Quyền sở hoặc cái phiếu của ông đốc nhà trường đứa bé học sau cùng phát cho.

Cái giấy sau cùng này phải xét kỹ lưỡng tâm, vì Nhà-nước cần phải biết rõ sự học của đứa trẻ con về trước thế nào.

Cháy ở kho nhà Gô-đa. — Đêm thứ ba hồi 3 giờ 45 phút bỗa ở trong kho chứa phảo thăng thiên của hiệu Gô-đa về phía sau, quay mặt ra đường Rollandes. Những người Pháp và các quan binh trợ tại hàng cơm ở trước cửa nghe thấy tiếng pháo nổ liền chạy sang chữa giáp được một lát thì có vài trăm người ở trong thành chạy sang chữa giúp. Nhưng thiệt hại cũng nước đến 3000 đồng

Quân-công bội tinh. — Chiếu theo chỉ-dụ quan Giám-quốc ngày 11 Juillet 1922 do tờ trình của quan Bắc-bộ thượng-thư, các binh lính khố đỏ có tên sau này được thưởng quân công bội-tinh (Médaille militaire).

Hoàng-văn-Tích lính ở vệ thứ ba.
Nguyễn-Huệ — —
Đặng-văn-Chiêu phó-quản. —
Ng-v-Tuế, đội khố đỏ ở vệ thứ tư.
Hoàng-v-Vượng phó quản — — ba.
Phạm-ngọc-Liên — — ba.
Triệu Mọc — — ba.
Phạm-v-Nho — — ba.
Vũ-v-Châm lính khố đỏ vệ thứ tư.

Việc hối lộ ở Saigon. — Báo Opinion ngày 16 Août ở Saigon có đăng việc M. Théard phạm tội lễ đút được tạm tha như sau này :

« Sáng hôm nay, phòng Dự-thẩm tòa-án Đại-hình đi xét về cái đơn xin tạm tha của M Théard.

Tòa xét bỏi lâu rồi mới cho M. Théard được tạm tha và bắt ký quỹ 2500 đồng »

Giá tiền tàu sang Pháp — Từ sau trở đi, giá tiền tàu ở hãng tàu biển sẽ chia làm hai hạng như sau này :

Hạng A. — Là những tàu Amboise, André-Lebon, Angers, Angkor, Azay le Rideau Chambord, Porthos, Paul Lacat. Sphinx, Lotus. Giá tiền từ Haiphong đi Marseille là : Hạng nhất 6.935 francs, hạng nhì 5080 francs, hạng ba 2460 francs, hạng tư 1235 francs.

Hạng B. — Là những tàu Amazone, Armand - Béhic, Chili, Cordilière, Dumbéa, Néra, Dupleix, Pacifique. Giá tiền từ Haiphong đi Marseille là : hạng nhất 6015 francs, hạng nhì 4325 francs, hạng ba 2375 francs, hạng tư 1.235 francs.

Các hành khách muốn giữ chỗ ngồi thì mỗi vé phải đặt tiền trước như sau này : hạng nhất 150 đồng, hạng nhì 100 đồng, hạng ba 50 đồng.

Giá tiền tàu phải nộp cho hãng tàu biển 15 ngày trước khi tàu chạy.

Ai tin. — Lúc bản-báo sắp in hành thì tiếp được tin buồn rằng bà cụ thân-mẫu ông Trần-đình-Hòe, nghị-viên Thái-bình và nhạc-mẫu ông Henri Marcel là thầy thuốc nhà-thương tỉnh Ninh-bình, đã tạ thế. Năm nay cụ hưởng thọ 70 tuổi.

Bản-quán xin có lời kính viếng cụ và chia buồn với ông Trần-đình-Hòe, ông Henri-Marcel cùng qui quyến.

Không ở đấy nữa

Hiệu QUẢNG-TẾ, bán các thứ thuốc và thuốc Hói-nách, trước ở phố hàng Bè, số 8, nay mới dọn lại số 29² Phố Gia-ngư (Rue Tirant). Vậy các ông các bà có lòng chiếu cố, xin quá bộ lại đó. Còn như thư từ ở các tỉnh gửi về cho bản-hiệu, xin đề như sau này :

QUẢNG-TẾ
Rue Tirant, N° 29²
HANOI

Sách quốc-văn khảo biện. — *Của ông Nguyễn-Ứng soạn, mới xuất bản quyển thứ 1, 40 trang, giá bán 0 p. 15.*

Ông Nguyễn-Ứng soạn bộ sách quốc-văn khảo biện ; sách chia làm 10 quyển, mỗi quyển 40 trang, mới in xong và phát hành quyển thứ I. Tuy chưa được thấy kết toàn bích, nhưng cứ xem trong một quyển này, chương thứ 1, biện nguyên về văn-chương cùng chương thứ II phân biệt cái dị-điểm tân-văn với văn-văn, thì cũng đã đủ biết ông thật có nhiệt-thành với quốc-văn và kê cứu về quốc-văn cũng đã có công lắm.

Bản-quán xin vui lòng giới thiệu cùng các bạn độc-giả một quyển sách mới này.

Thi thừa-phái. Đến ngày 11 và 12 Décembre 1922, tại Hanoi có mở kỳ thi thừa-phái. Các kỳ thi định như sau này :

Ngày 11 Décembre 1922
Kỳ đệ nhất. — Từ 9 đến 11 giờ. Luận quốc-ngữ.
Kỳ đệ nhị. — Từ 15 đến 16 giờ. Dịch một bài chữ nho ra chữ quốc-ngữ và một bài quốc-ngữ ra chữ nho.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

25 6

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả : PHẠM-BÙI-CẦM

76-tương nói :

Đêm hôm khuya khoắt, tôi không quản hiểm nghi mà đến đây để làm kinh sợ đến tiên-sinh, thực là lỗi tại tôi. Người tuổi trẻ giọi mắt nói :

Trời thu lạnh lẽo, mời nàng vào trong ghế ngồi.

— Vâng, tôi cần phải nói chuyện lâu.

— Sao nàng tái người đi thế, gió lạnh lắm nhỉ ?

— Than ôi ! họa-sự của tiên-sinh đến nơi, đầu gió lạnh tôi cũng không quản. Người tuổi trẻ biến sắc mặt, lùi vào phòng mấy bước mà rằng :

Việc gì thế ? Tố-hương theo vào, kéo tay chàng mà rằng :

Tiên-sinh ngồi xuống đây, câu chuyện còn dài, tiên-sinh là người lỗi-lạc lòng tôi rất mến, và chẳng lại có ơn cứu sống cho thiếp, vậy những mong sum họp một nhà, ai ngờ hãy gặp cảnh-tai.

— Tôi cũng có lòng thế, nhưng than ôi... biết thân tránh chẳng khỏi trời, nàng khá mau mau kể họa-sự cần tôi, còn như duyên nợ chúng nhau, nàng đã có lòng, tôi nào nỡ phụ, trừ khi chính xoối bỏa vè

— Nhiếp-Khoan, Nhiếp-Khoan là một tay đảo sắc, hôm nay bác ra khỏi cổng, tôi thấy hắn cái đầu đi lông thông ra ý lo nghĩ, tôi đã ngờ, chiều tối lại thấy vào nhà khách nói chuyện với cha tôi, đóng cửa mà đuổi người ra hết. Tiên-sinh nghĩ đó mà coi, vận tiên-sinh chưa có cơ-hội tốt.

— Rồi sao nữa ?

— Thế mà tôi nấp kẽ cửa nghe lỏm được hết cả, chuyện. Thoạt tiên hắn nói không rõ, nhưng nghe cha tôi đáp : « Ý với tôi không nỡ ! » Nghe tiếng hắn nói rõ : « nhà nước có yết thị, ai cứ-tàng người ấy sẽ có tội to, cụ không nỡ tôi chớ để không sợ phép nước ? » Hắn nói câu ấy có ý dọa dọa.

— Sao nữa, tôi không thể chịu được chậm thế, nàng thú lỗi cho.

— Sau cha tôi có ý sợ, nói : « Thế bảo người ta đi thôi chớ gì ? » Hắn nói : « Tôi định đêm hôm nay điểm mục làng ra vậy bắt » Tôi nghe đến đấy sực nhớ bao trưa tiên-sinh chẳng hẳn có câu chuyện đầu gươm, nên đoán chắc sự này có quan hệ đến tiên-sinh vậy. Tôi rất yêu quí tiên-sinh, nhưng việc này thì tiên-sinh phải đi mới được, dưới tay tôi đều có trang-đinh, nhưng nếu giờ chiến với bọn họ, thành ra trái với phép nước, lúc bấy giờ tiến thoái đều khó, biết làm thế nào ?

— Không nên thế mà .. !

— Nên tôi đã sắm hành-trang để đưa tiên-sinh đi trong đó có 30 lạng bạc, lúc rảng có thể tiêu đỡ được, mau, tôi đã đóng ngựa rồi, tiên sinh không nên bỏ phí thì giờ.

— Tôi lấy làm đau lòng lắm, ơn nghĩa nàng biết lấy chi báo bổ ?

— Tiên-sinh cứ nói làm gì những câu sáo lấy.

—Nhà có khi trượng không ? cho tôi mượn.

— Có, một chiếc giải đồng,là thường tôi vẫn quen dùng, vậy tiên-sinh ra ngoài nấy tôi lấy, hai người bèn nhỏ cây nến ở trước, yên đi ra, mỗi người mỗi ngả.

Người tuổi trẻ ra đứng bên tàu ngựa, trong lòng như lửa cháy, nỗi chia phôi, lòng quyến luyến, bước trăn kiếu, kẻ biệm thì trong một lúc mà đã nghĩ đến trăm nghìn sự nhẽ huyền chưa xóa xót, một loáng, Tố-hương đem cây giải đồng và hành-trang đưa cho người tuổi trẻ, rồi dắt ngựa ra mà rằng :

Tiên-sinh nên cẩn thận, từ đây xa cách, đường xa đặm thẳng,ngày nắng đêm sương. Thiếp không có thể đưa tiên-sinh đi xa, vậy xin trở lại, người tuổi trẻ nói :

Nàng có bọng thương tôi quá lắm, tôi nào phải sắt đá, bây giờ xa cách lại biết bao giờ ... Than ôi, thà nhà chưa bảo, mối tình còn vương, biết làm thế nào ?

Tố-hương bẩy giờ cũng trong lòng chua xót, xuýt nữa khóc lên, nhưng nàng cố nén lòng gượng cười mà đáp :

Làm giai chí ở bốn phương, người xưa có câu « ở đời đâu chẳng gặp nhau » lo gì sự lỡ, thôi, tôi xin trở lại, trong một nụ cười lỹ khác nào như hoa Bách-hợp nở lúc trời mưa, dưới bóng nến soi tưởng chừng khóc không được mà cười vậy. Người tuổi trẻ vội vàng lên ngựa, ra khỏi cổng cứ theo đường to mà đi, chợt nghĩ lại trông trong đám đen tối hình như có nhiều người lộn nhộn, chàng liền phóng ngựa như bay, trong lòng cũng chẳng định đi đâu, trên trời sao thưa giờ lạnh, bốn phương mây ám sương mù, dương khi nghĩ như thế thì đã qua hết xóm này mà sang xóm khác, không ngờ đã đi đến Lai-gia trang, gần đến cổng xóm, cổng xóm xây bằng gạch, trên là một cái lầu nhỏ, có phu canh. vừa đến đấy thì chợt nghe có tiếng gọi hỏi :

Đêm hôm khuya khoắt mà đem thì trượng đi đâu ? Người tuổi trẻ nói :

Ta có việc cần không có thể hỏi được. Chàng nói :

Thế thì không mở cổng, liền rào ốc ngựa ngã. Bỗng đâu có một bọn kéo đến, trong đó có vài người cởi ngựa Đó tức là mưu của Nhiếp-Khoan, lúc chàng ra đi, ngầm trông thấy những binh người. Đó tức là bọn họ, nhưng hắn biết người tuổi trẻ rất giỏi võ-nghệ. vì gần nhà Tố-hương, sợ có điều gì không thỏa chẳng, nên chỉ cất lên đi sau, đến Lai-gia trang, thì trước có cổng ngăn sau có người đuổi,chàng dẫu có cánh cũng khó bay qua. Trong khi ấy, người tuổi trẻ rất là bối rối, thở dài mà rằng :

Đường đi không có, lối lại mắc nghèn, đành cũng chết, không đáng cũng chết, ta đành chết ở chốn này. Nói xong ngành lại đã thấy Nhiếp-Khoan tế ngựa đến, liền cũng quay ngựa lại, lấy giải đồng gạt bọn đàn đinh, đến phải tránh rẽ. Nhiếp-Khoan thấy thế, xông giáo lại đánh, quát to lên rằng :

Tự Minh (tên người tuổi trẻ) người nay như hổ để vào cạm, còn lấy sức hại người sao, hãy xem ngọn giáo này. Tự mình tức đầy ruột, không đáp nửa lời, rút gươm gạt ngọn giáo của Khoan, được làm 2 đoạn, chàng bèn cố sức xông pha, dẫn đinh không tránh kịp,nhiều kẻ bị thương, nhưng không thể ra thoát, bèn cố đánh Khoan, Khoan vội chạy trốn, Tự Minh đuổi theo quát lên mà rằng :

Đã cầu-trợ, mày lên đàng trời, nói chưa dứt lời, thì chân ngựa vướng phải thứng chăng, chàng bèn ngã lộn xuống đất, bèn bị chúng bắt trói. Chàng vẫn không có ý sợ hãi, Nhiếp-Khoan liền sai người canh giữ chàng, đề sáng ra sẽ giải lên chầu-trị, rồi lại gấn mà bảo Tự-Minh rằng :

Cứ lão (chỉ Chi-dương) dẫu cho người trốn, nhưng sao qua được lưới trời, thôi, nên yên phận. Nói xong, mỉm cười một cách bỉ-bạo. Tự-Minh hầm hầm nổi giận mà rằng :

Sao mày mạt thế, nói mà không biết thẹn mồm, ta vào tay mày, chỉ có chết mà thôi, ta phải sợ gì đâu. Khoan ngẹn nói,thẹn lui ra.

Tiếng gà xáo xạo, chốn thôn-lân vẳng ngắt, chỉ riêng tiếng đế kêu gian khóc với tiếng trống điểm canh trường, cảnh sầu người sầu con có vì đâu, sương sa gió cuộn canh thâu, như nung dạ sắt thêm dầu lòng sau, giếng bọc đề mòn.

(*Còn nữa*)



ĐỒNG-HỒ VỎ KÊN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy tốt tối hảo hạng

Có cả vòng đeo tay bằng gia rất đẹp

Giới gọi mẫu đồ kiểu đi ngang, để mua giá bao nhiêu

Giá..... 5$75

Bán ở hiệu:

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert. — HANOI

2008

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ ngạt, phải đau khi quản mà đi chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chết nào cả, nay hỡi những người phải đau khi quản đi kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhiễm tán. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nhẹ không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có biết không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong sổ kiểm, hoặc tôi năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt nốt, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam-Việt, nếu các người không muốn giống Nam-Việt bao mồn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTES số 54 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sang và nhiều trước khi ăn cơm. Lại uống một thìa xúp, sẽ một lọ, thì bệnh khỏi mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . . 2$25

DẦU GAN Cá THU

Một lít. . . . . 12$00

Bộ từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá - bạc khu Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh ho rất thần hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. . . . . 4$ 45

Bộ 0$70 đến 0$80

Sáu lọ. . . . . 24$50

Bộ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11$.50

Bộ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (mau bổ bổ huyết

Một lọ . . . . . 11$ 40

Bộ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh cảm cúm như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa này thường hay hại người - hai là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bán-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ nếu một viên rồi nếu nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bảo chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Ngày 12 Décembre

Kỳ đệ tam. — Từ 9 đến 11 giờ một bài đáp lại một câu hỏi, làm bằng Pháp-văn.

Số người lấy làm thừa-phái định là 10.

Trường học mở rộng. — Trường Truong-minh - Sanh, vì số trẻ con học mỗi ngày một đông quá, đến 1er Septembre 1922 phải mở rộng thêm hai lớp nữa (Cours Préparatoire et Enfantin), ở số 16 phố hàng Gà cửa đông (Rue Tiên-Tsin). Ai học xin lại đấy mà hỏi hay ở phố hàng Cá số 3 cũng được. Chương trình theo như trường nhà nước, thầy giáo có bằng cấp và dạy rất cẩn thận.

3320

Ngạch thư-ký tòa Sứ. — M. Ngtrong-Tân, thư-ký tập sự ở Langson, nay được tổ chức.

M. Phàng-huy-Linh, thư ký hạng nhất ở phủ Thông-sứ (Tổng hợp), hết hạn nghỉ thì nay đổi đi Lạng-sơn thay M. Ng-trọng Lân từ chức.

Ngạch khán-hộ — Các khán hộ tập sự có tên sau này tòng sự tại nhà thương Hanoi, vì bất lực, nên phải từ dịch.

MM. Hoa-v-Hoan, Vũ-v-Han

— M. Phạm-v-Nội. khán-hộ hạng ba ở Hòa-bình được nghỉ già hạn một năm không lương.

Tuyển học sinh vào trường Công-chính — Kỳ thi tuyển học-sinh vào trường Công-chính đã bắt đầu sáng thứ hai, có 56 người đến ứng thi, các bài ra như sau này :

Luận Pháp-văn

Imaginez qu'après un sommeil lethargique ayant duré 40 ans, vous vous éveilliez dans une petite ville de province. Dites votre surprise devant les changements de mœurs dans les diverses classes sociales, et vos impressions, bonnes ou mauvaises.

Toán-pháp

I. Un champ qui a la forme d'un triangle équilatéral, ayant été mesuré avec un décamètre faux, on a trouvé comme surface 3 265 m²,5. On mesure ensuite la hauteur du triangle avec un decamètre juste et l'on obtient 75 m 86.

Quelles sont exactement la surface du champ et les longueurs du décamètre et du côté du triangle.

II. Deux cyclistes A et B parcourant sur une piste circulaire décrivent des circonférences concentriques A de 245 mètres de rayon à une vitesse de 14 m. à la seconde et B de 262 m 50 de rayon à une vitesse de 16 m 80. Partis, au même moment de la même extrémité du même diamètre, au bout de combien de temps et après combien de tours se retrouveront-ils simultanément à leur point de départ ?

Trường Canh-nông thực hành. — Cậu Đỗ-mộng-Tăng, học-sinh trường Canh-nông thực-hành ở Tuyên-quang nay được tử chức.

Thăng hàm. — M. Ng-văn-Giám, chánh cửu phẩm bá hộ, chánh-tổng Xuân-lai, huyện Gia-bình (Bắc-ninh) xin từ dịch thì nay được thăng tòng bát phẩm văn-giai.

M. Trần-v-Vượng tòng cửu phẩm bá hộ, phó tổng tổng ấy nay được lên chánh tổng thay M. Ng-v-Gấm.

M. Ng-Phúc tàng cửu phẩm văn giai, phó tổng Tri-lai, huyện Vũ-tiên (Thái-bình), nay được lên chánh tổng tổng ấy.

Thuyên chuyển. — M. Ng-v-Cơ, thông-phán hạng nhất ở Hải-dương, nay đi Hà-đông.

M. Ng-mạnh-Dần, thông phán hạng nhì ở Hưng-yên đổi đi Hải-dương.

Vì quá chén chàng — Vì cái thời sự « *Vì quá chén chàng* » đăng trong số ngày hôm qua, người Ấn-độ canh cửa nhà quan Bắc-sĩ Le Roy des Barres có đến nhờ bản-quán cải chính lại rằng hắn không có mời ai đến ăn cơm mà bị say rượu, chỉ có hai người bạn đến chơi vì một câu chuyện mà to tiếng, thì hắn vội đẩy cả ra ngoài đóng cửa lại thì hai người đánh nhau ở ngoài đường, chứ không có đánh nhau ở trong nhà bao giờ mà hắn không có dự vào cuộc đấu võ ấy.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Một tin mừng cho các nhà có con học. — Đến ngày khai trường này thì trường Pháp-Việt Hải-phòng sẽ thêm được ba lớp nữa ở Hạ lý là là hai lớp con trai và một lớp con gái. Như vậy thì cũng nhận thêm được một số học-trò khá đông, bỏ công chờ đợi của những nhà có con muốn xin học mà vì không có chỗ cho nên vẫn phải cho đi học tư mãi.

3320

Chết đuối. — Phạm-v-Khuê, chủ thuyền có trám Cẩm rằng một người thấy thả lưới là Phạm ngã xuống bể chết, cách thongay có mấy bãi lí. Người chủ thuyền cùng với hai người thấy thả ở tàu *Hai-nam* với lên được đem về Hải phòng. Khám trong mình không có vết tích gì cả.

VIỆC KINH-ĐÔ

Nghề sửa đồng - hồ — Ở Kinh-đô có đến bảy tám tiệm sửa đồng-hồ, những tiệm ấy bày dọn cách sửa đồng-hồ chỉnh đốn tinh khiết, những người thợ sửa đồng-hồ xem ra bỏ chăm chỉ nâng nắng lắm, ai mới vào tiệm sửa ấy một lượt đều, thời đã in trí ngay rằng tiệm nầy chắc là sửa đồng-hồ rất cẩn thận tiệm tất lắm mà trong bụng ngỡ rằng tiệm nầy lắm người thuê sửa vì thấy đồng-hồ treo lắm thức và nhiều cái, nếu đưa ra một cái đồng-hồ thuê sửa hoặc thuê chỉnh đều thôi người thợ nhận ngay và hẹn mấy hôm đến lấy. Lắm khi cũng lắm biện lại nhận đồng-hồ để sửa rất có ý cẩn thận phân minh. Tuy thế mà đi đến cối yến nhưt là điều sửa đồng-hồ thợ các tiệm không khỏi nào chu đáo tâm ma sửa sang cho cẩn thận. làm cho người có đồng-hồ đem đi sửa phải chịu những điều lôi thôi như sau nầy : 1° sau khi sửa xong vài ngày cái đồng-hồ bỗng nhiên đứng lại hoặc là chạy chậm mà thành hơn trước, hoặc là những cái kim thường mắc vướng nhau không chạy, lại có khi cái dinh nẩy xát, cái ốc nọ rơi. — 2° đã thấy cái đồng-hồ sửa xong mà còn phải lắm bận tật như thế thời không bằng lòng tiệm nầy mà đem đến thợ khác sửa, thời người thợ thứ hai giở đồng-hồ ra xem mà bảo rằng phần nhiều máy móc của đồng-hồ ấy đã bị đổi thay, hoặc là cái nầy có lau chùi mà cái kia không, hóa ra cái đồng-hồ phải chịu thiệt hại lắm. — 3° có lắm thứ đồng hồ máy móc khó khăn đủ sửa không được cũng nhận cán mà sửa, đến khi sửa hư hỏng một đôi cái gì rồi lấp quảng lấp xiên lại mà giao cho chủ có đồng hồ.

Những sự đã kể trên chẳng phải nói thêm thừa gì cho các bác thợ sửa đồng-hồ ở đâu, vì những điều lôi thôi ấy chẳng ai là không biết mà nếu hỏi đến thời ai cũng thưa rằng những người thợ bản-quốc làm nghề sửa đồng-hồ ở Hà-đô không sánh thạo lại hay làm biếng, lắm khi thay đổi những máy móc trong đồng-hồ của người ta, bởi thế mà người ta thường bảo nhau. nếu có đồng-hồ tốt muốn sửa hay là muốn chải dầu, nên gởi đến Hanoi và Saigon, hoặc là gởi về Tây mà sửa, còn như có cần sửa lấm thời có tiệm sửa đồng-hồ của người ngoại quốc ở Huế, ở đó sửa rất cẩn thận, chớ có sửa ở tiệm của người ta mà hỏng ngay.

Nghề sửa đồng hồ là nghề tầm thường nhỏ mọn mà ta cũng chẳng có cái lương tâm, cái trách nhiệm và cái bổn phận đối với nghề ấy, nên đã mang tiếng mà lại chẳng thu được cái lợi quyền cũng để vào tay người khác, huống hồ là còn trông mong cái nghề nghiệp gì lớn lao. Lời khuyên răn nầy tưởng nên nói riêng với các bác thợ chữa đồng hồ mới phải, và xin các bác cũng nên chữa dần cái thói xấu ấy đi.

Bùa mê. — Thường thấy những người mê đắm những sự xấc dục rồi trái lẽ, người ta xem thấy trông vào đều lấy làm trái mắt chướng tai mà người ở trong cuộc thời mê ai cho là việc đẹp lòng ưa ý Ấy, người thường gọi là người ấy mắc phải bùa mê, thuốc lá gì cho nên mới mê mẩn tinh thần như thế. Ở các miền Mọi có thứ ngải gọi là ngải-mơn, thứ ấy cũng một loài cỏ cây như là cỏ nghệ cỏ gừng vậy, những khi muốn dùng nó để mà mê-hoặc người ta thời phải có làm phù pháp cũng cấp gì nữa mới có công-hiệu. Người ta nếu muốn mua được một cỏ ngải ấy trồng cũng khó vì nỗi xa cách, cho nên ít người có thứ ngải ấy.

Hiện nay có ở chốn E. B. phía tây-nam cách kinh-thành chừng 5, 6 kilô-mét có nhà một thầy phù-thủy kia biết làm thứ thuốc mê, thuốc mê ấy chẳng phải là ngải mơn, mà lại là các thứ thuốc gì không rõ, hiệp lại với các thứ chỉ nhuộm ngũ sắc xe thành sợi cho người ta đeo vào cổ, lại có những thứ bùa khác viết ở trên tờ giấy để lót xuống dưới chiếu hoặc trong gối, những thứ bùa ấy nghe rằng nó bán từ ba chục đồng cho đến một trăm hai trăm đồng, vì trước khi đến mua đã ấy thời phải khai rõ ràng công việc sắp làm cho người ta mê và tài sản sẽ lấy được, là bao nhiêu rồi người thầy phù-thủy ấy mới định giá cái bùa mà bán cho.

Sự nầy hiện quả có, lại cũng lắm người biết mặt biết tên anh thầy phù-thầy ấy cũng nhà cửa rõ ràng, nhưng chưa ai bị nó làm hại, cho nên không chỉ trích mà bắt lấy nó là một đứa gian tà làm sự bất nghĩa hại kẻ lương dân như thế, vì rằng những người biết nó toàn dùng bùa nó mà mê hoặc kẻ khác cho có học tiền thời ai lại bắt nó làm gì.

Dung túng một đứa gian-phi ác nghiệp như thế thời là hại cho kẻ lương dân quá lắm. Ước gì sự nầy thấu đến tai quan trên sẽ thâm độ ra có tăng chừng dịch thực để trị lội đứa gian ác ấy cho tuyệt diệt. Ấy là bạnh phúc cho dân biết bao.

Mông-tự'

Người Nam chữa thuốc Tây ở bên Tàu. — Ở đất Mông-tự xưa nay không hay rược xách gì cả, thế mà mới tự hồm thứ tư 2 Août đến hôm 6 Août có hai đám rước liền, kèn sáo thổi, thanh la, não bạt kêu vang thành phố. Thứ tư thì rước một bức hoành phi sơn son có bốn chữ vàng « Khởi tử hồi sinh » ; chủ nhật lại rước một bức hoành nữa, cũng sơn son, có bốn chữ vàng « Diệu thế nhân-tâm ». Cả hai bức cũng rước đến Võ-miếu, là một nơi ở vào trong thành Tàu, ở đấy tòa Lãnh-sự Pháp có thiết lập Y-viện n° 6 để chữa thuốc cho người Trung-hoa. Hai bức hoành đó là của hai người Khách trước phải bệnh trọng, chạy đủ môn thuốc Tàu không khỏi, đến lúc vạn tử nhất sinh mới chịu đến cầu cứu thuốc Tây ; mà ông Đỗ-đăng-Phan là thầy-thuốc Mông tự đã chữa khỏi cho, nay rước đến để cảm ơn ông. Có bức, bên cạnh bức chữ to lại có khắc cả một bài chữ nhỏ, nói rõ người đau bệnh gì thuốc Tàu không có phương kế chữa được, nay ông Đỗ-đăng-Phan chữa khỏi, thì tặng ông mấy chữ để dương danh cái tài giỏi của ông ra mà cảm ơn ông.

Xem như hai bức hoành ấy, lại xem đến bức thêu bốn chữ « Tây lai Hoa biểu » và đôi câu đối « Lợi vật tế nhân, Tây lai Hoa biểu. Học tinh thuật diện, Nam-việt Đăng-Phan » đủ cả các người Khách tạ ông Phan cả thì đã chứng được rằng nghề thuốc Âu-Pháp ta học sống để nhập diện ở được mà người Nam-Việt ta học ở trường Thái-y-ta, đi đến đâu cũng làm vẻ vang cho trường Thuốc, cho nghề thuốc lắm, chứa lại nêu danh-diện cho người Nam-Việt nữa.

Hồ-sỹ-Nam

Giáo-học trường Mông tự

Tin nước lên xuống

Triền sông Hồng-hà

	22 Août hồi 6 giờ	23 Août hồi 6 giờ
Lao-kay . .	79.91	80.01
Yên-bay . .	29 15	28 90
Việtri . . .	13.37	13 02
Hanoi . . .	9 27	8.96
Vạn-yên . .	7.55	6.80
Hòa-bình .	6 00	5 60
Tuyên-quang.	3 80	3.40
Phủ Đoan . .	19.52	18.86
Phủ Yên-bình	1.70	1.30

Triền sông Thái-bình

	22 Août hồi 6 giờ	23 Août hồi 6 giờ.
Thái-nguyên .	19.60	19.18
Lẫm	3.80	3.60
Pa Lạng-thương	3.12	2.95
Đáp-cầu . .	3.42	3.26
Phả-lại . . .	2.85	2 69

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Chông lé. — Bi ngang qua chợ tỉnh hôm 27 ta tức là 19 Août, thấy người đứng vòng trong vòng ngoài mà xem một người con gái trạc độ đôi mươi ; ở đó lại thấy hai người lính cảnh-sát đương giữ một người lính khố lục và một người lính chào mào.

Hỏi ra mới biết nguyên ủy là người con gái ấy đã có chồng rồi lại đi lấy thêm một người chồng lẽ nữa ; đương khi đem nhau ra chợ mà thết đãi nhau, thì anh lính khố lục ở dân chạy lại nắm lấy vợ mà la mắng rầm rĩ rằng đã lấy mất năm sáu

(Xem trang thứ tư).

BÁN ĐỒ VẠN BẢO

Những đồ cầm ở Vạn-bảo thành phố Hanoi, trong vòng tháng chín tây 1921 mà không chuộc hay là không đổi vé, thì sẽ bán đấu giá ngày thứ ba, mồng 5 tháng chín tây 1922, *(24 tháng bảy ta)* **8 giờ sáng.**

Tiền giấy bắt mà người mua phải trả, ngoài giá mua, là bốn phân (4%).

Cái số những đồ bán rồi thì trong tháng sau khi đã bán, ai muốn đến xem cũng được.

Quan Chủ Vạn-bảo :

1945 DE GAILLANDE

BÁO CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục này, để đăng những tin bố-cáo về việc riêng, giá đăng báo thì tùy việc, đã có thỏa-thuận. Những việc đăng ở mục này sẽ bị tẩy, người ấy nhận trách-nhiệm, chớ bản quán không biết đến hay hư thế nào cả.

Tên tôi là Đặng-ca-Minh, ở phố hàng Nâu, số 44, có lời kính-cáo chư ông chư bà biết rằng : Hàn-thi-Phan là thứ-thiếp cũ tôi (nhưng mà không có giấy giá-thú) xưa nay vẫn cãi cọ với mẹ tôi, mà mấy tháng nay chẳng biết vì cớ gì lại sinh biển, nên hôm 16 tháng tư Annam năm nay (12 Mai 1922) đã tẩu cả quần áo tư trang về nhà ngoại, ngày lúc ấy mẹ tôi đã trình hàng xóm láng giềng và trưởng-phố rồi. Sáng hôm qua là 25 tháng sáu Annam (17 Août 1922) thì ấy sinh sự cãi nhau với mẹ tôi, rồi cứu làm rầm rĩ, sau lại lên trình Cẩm hàng Đậu xin về nhà ngoại. Quan Cẩm phạt cả đôi bên, mỗi bên 0 p. 80, rồi hỏi chúng tôi có bằng lòng cho về không, chúng tôi thấy thì ấy đã giở lòng như thế thì đã trả lời rằng bằng lòng cho về rồi, và khi về nhà, mẹ tôi đã trình trưởng-phố và hàng xóm láng giềng rồi.

Vậy tự nay trở đi, thì ấy không phải là người nhà chúng tôi nữa, chúng tôi không chịu trách nhiệm những sự của thì ấy làm nữa.

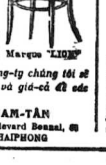
Nay kính-cáo.

3316 ĐẶNG-CA-MINH

BUÔN TẠI GỐC, BÁN TẠI NGỌN

Có lời kính đại để Quý-khách biết Công-ty chúng tôi mở xưởng tại Hải-phòng làm đủ các thứ ghế máy kiểu « Thonet » :

Chaises
Canapés
Fauteuils
Rocking-chairs
Porte-manteaux
Tables et Lits



Quý-khách ở xa cần thứ nào, mua buôn hoặc mua lẻ xin viết thư cho Công-ty chúng tôi sẽ gửi ngay kiểu-mẫu và giá-cả để các Quý-khách biết.

Marque "LION"

NAM-TÂN

66, Boulevard Bonnal, 66

HAIPHONG

2082

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các bạch cần bản-hiệu đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà tìm ra không đặt được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách có cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,

Ed. Montès.

54 Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

(SẮP DIỄN)



Xin nói để liệt-quí biết rằng tích bát « Đôi chữ đồng-tâm » nhất định diễn vào tối chủ nhật có bán vé từ tối thứ bảy và chiếu chủ nhật.

Tối thứ tư:

THAM VÀNG BỎ NGÃI

Tham vàng bỏ ngãi ai ơi, vàng thôi ăn hết xương rơi mận thuận.

Tối thứ năm:

TẠP-KỊCH TRÍCH DIỄN

(Diễn lần thứ hai)

1° LÊ-TRIỀU CÔNG-CHÚA CỐNG TÂY-SƠN

2° TIỀN MAU BÁN-ĐÀO CHÚC THỌ

3° TRẠNG QUỲNH BÀY TRÒ LỐM

4° ĐỨC MẪU THOÁI HẦM OAN

5° BỌM GIÀ MẮC BẪY CÔ KE

CINÉMA PALACE

Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 23 đến thứ ba 29 Août 1922

Tối buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

CON VOI XỨ PHI-CHÂU

Phim ảnh rất đẹp đã rất bổ-ích cho học-thuật

MOLLY

Hài kịch rất hay và rất ý-nhị, dài 5 hết

Hồi I, II và III

Nghỉ

Hồi IV và V

Phim MOLLY

Rất hay ! Rất lạ !

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

REINE LUMIÈRE

Thiên-nga rất thứ mười hai

Trận cuối cùng

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin nói ông nào báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quán báo, chứa lại thì nào thì hiểu rõ vàng vẽ đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để nhà tiền giấy quán báo.

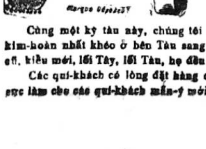
Ở lỉ ai không gửi tiền theo thì sẽ đổi nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

號八十路門市南行內河京東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng hiện chúng tôi mới có một bọn hàng rất tốt như : ngọc-thạch, hổ-phách, mặt huê cùng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quít, v. v. ở Hong-kong sang.



Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới bản-hiệu, kẻo mất một dịp đặc biệt, mà đủ mua cho ít nhiều mặc lòng, nhất luật đổi đãi, tính giá thật rẻ.

Cũng một kỳ tàu này, chúng tôi lại mới thỉnh thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu cũ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, họ đều làm được cả.

Các qui-khách có lòng đặt hàng cho bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết sức làm cho các qui-khách mãn-ý mới nghe.

2033

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ

Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-thự cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giấy nói trực tiếp với **chính-quán**. 2044

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

đồng bạc mà đi, nay bắt được thì phải về. Anh lính chào mào thấy thế liền cãi rằng chính vợ hắn lấy, nay đưa nhau đi chợ chơi, mà sao anh khố lục lại nhận là vợ là nghĩa gì. Hai bên to tiếng, giằng co, thì lính cảnh-sát tới bắt cả ba bên đề trình ông Bang phân xử.

Sau xét ra thì mới biết rằng không những rằng nó đã lấy hai chồng, mà chính là nó đã lấy đến hai mươi chồng rồi, chẳng nơi nào có cheo cưới, gặp ai lấy nấy, hay ở dò đi, chính là một người đàn bà hợp với câu:

Chữ trinh giá đáng nghìn vàng, kể từ chồng trước đến chàng là năm, còn khi......

Ăn cắp xe đạp. — Các hiệu cho thuê xe đạp đã nhiều lần mất xe, vì nhiều đứa lập tâm xử lường, đến ký tên tầm bậy mà thuê xe, rồi đem bán đi mất, hoặc đi chán chê rồi vất một nơi, sự ấy cũng đã một đôi lần làm án phạt nặng mà nào chúng nó có chừa đâu.

Mới đây lại có một cậu công tử bột đến một hiệu cho thuê xe kia ký tên là Ng-v-Miên mà thuê xe, đem đi mất đã năm sáu ngày không trả, nên hiệu xe phải đi trình quan và cho người đi tầm nã.

Vô phúc cho cậu người ta lại nhớ mặt nên đã bắt giải đến quan, trước còn chối cãi, sau đã phải thú nhận mọi lẽ, hiện nay còn giam tại sở quan Bang, để rồi giải cậu đi tìm cái xe xem cậu bán cho ai.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Thương giới tân văn

Ngày 23 Août 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước.	7 f. 10
Nhà Ngân-hàng	7 . 10

Tàu tới tàu đi

Tàu *Angkor* ở Marseille đã chạy ngày 28 Juillet.

Tàu *Da ng* ở Colombo đã chạy đi Singapore ngày 13 Août.

Tàu *Lieutenant de la Tour* ở Trung-hoa sang, chừng 26 Août thì tới Haiphong.

Tàu *Amboise* mang thư sang Pháp, đến ngày 25 Août ở Haiphong sẽ khởi hành.

HỘI PHÁP-THƯƠNG VẬN-TẢI
Số 7, cạnh trường Y-viện

CÔ BÁN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . . 2.800 $ 00

CHO THUÊ: Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.
2205

NGÀI NÀO MUỐN THỬA ĐỒ GỖ TRẠM VÀ TRƠN THÌ XIN ĐẾN HIỆU
利 THUẬN-LỢI 順
37, phố Hàng Mã-Mây, Hanoi

Hiệu tôi làm được và vẽ được đủ cả các thứ tủ, bàn ghế kiểu tây, kiểu ta, kiểu tàu, vân vân.

NGUYỄN VĂN-THUẬN
SCULPTEUR
37, Rue des Pavillons Noirs Hanoi
2094

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho đau đớn ở trong đường tiểu-tiện, bàng quang, quả-thận và làm cho mụn mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đã lậm nhiễm vào các cơ quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi uống vào thì làm lẫn với nước tiểu mà thành ra xanh và rửa rấy những vật bao đã sinh ra bởi sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, bớt sưng, hết buốt, và không còn tăng bệnh lên được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngọc hành, bàng quang, quả-thận, và chuyển sang các cơ-quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại còn chuyển sang chân-huyết, lần sang qua thận mà sau lại chân lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể cạnh tranh với đời được.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
2

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 64

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-LARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiến
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai
[illegible]

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
[illegible]

Mấy thứ bản-hiệu hay bán:
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho có SIROP PECTORAL đặc-cỏ sè-mũi
Thuốc lao chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống — 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt — 0 90 một chai
[illegible]

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 60 một lọ
[illegible]

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MỔ-XẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DÈRE »
0 $ 90 một chai 1/4 littre
[illegible]

PHONG-TÀI
HIỆU ANNAM ĐÓNG GIẦY
Số 43, phố Xe-điếu Rue des Pipes Hanoi.

Kiểu đẹp! giá rẻ!
Có catalogue riêng, qui-khách muốn xem xin viết thư đến hỏi sẽ gửi biếu.



2064

MUA CHƠI BUÔN CHUNG BIẾU CÓ LÃI LỢI DỤNG ÍCH

Sau cuộc chiến-tranh, kim-nhung [illegible] động, về đường kinh-tế [illegible] có [illegible] thư-tức. Bởi vậy chúng tôi thuận chiều-lưu của Thế-giới, theo tùy hướng của nhân-tâm, nên vài năm nay phàm hàng gì của Bản-hiệu đều xin bớt giá để hầu tiếp các Quý-khách. Kỳ tàu vừa rồi Bản-hiệu tiếp được một thứ đồng-hồ đeo túi CỰC HỢP DỤNG CHO XỨ TA.

Vì nó: nhẹ-nhàng, xinh-đẹp, máy tốt, chạy đúng, giá rẻ, dùng được lâu, chữa không khó, đủ đồ thay.

Đó là cái đồng-hồ cực tốt, giá bán chỉ có **2 $ 70** một cái **CẢ TIỀN CƯỚC**. Mua từ bốn cái trở lên Bản-hiệu xin chịu một nửa tiền cước, mỗi cái chỉ còn phải trả có **2 $ 55**. Giá bán nhất định. Mua buôn xin hỏi Bản-hiệu (cần người đại-lý ở các tỉnh). Đã sang nhiều lắm, bao nhiêu cũng có. Nguyên chỉ có Bản-hiệu độc-quyền chuyên-lợi, cho nên về sự bảo-hành chúng tôi xin chịu trách-nhiệm trong hai năm.

TONG-YUNE-TAI
49, Phố hàng Ngang, 49
HANOI
2020

NHỮNG ĐỒ TƠ LỤA
HIỆU
C. J. BONNET
LÀ TỐT HƠN CẢ
PACHOD Frères & Cie LYON
2050



TAM TỈNH Y QUÁN

[illegible] Tam-Tỉnh-Y Quán [illegible] hàng Mã Mây, số nhà 91, Hanoi.

[illegible]

Thuốc lậu đặc biệt, giá:

Một chai thuốc nước thụt	0 $ 50
Ống thụt	0 60
Một hộp thuốc uống	1 00

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi làm tin như là: đồ bản của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thải (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thải mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
132, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.
2030

JAZ
RÉVEIL DE PRÉCISION
Hạng thường — GIÁ: 30 $ 00
Hạng tốt — GIÁ: 45 $ 00



BÁN TẠI: GRANDS MAGASINS RÉUNIS, HANOI
2974

No 165

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Hoàng phủ-kính nói:

— Làm người phải biết nghĩ trước nghĩ sau mới được. Nếu không được *Lệ* ân sư đây cứu vớt cho thì chúng ta lưu lạc chưa biết đến thế nào. Bây giờ con nên phải lạy tạ *Lệ* ân-sư trước.

Hoàng phủ thiếu-hoa liền đến trước mặt *Lệ minh-đường* xin lạy. *Lệ-minh-đường* chối từ mà rằng:

— Cái ơn dưỡng dục to bằng trời đất, xin hãy lạy tạ cha mẹ trước, có đâu tôi dám việt-lễ như vậy. Và tôi nay tuổi trẻ đức bạc, xin miễn-thứ cho.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói:

— Nhà tôi đây được đội ơn ân-sư cứu-vớt cho, công ấy so tầy trời đất, dẫu rằng trăm lạy, cũng chưa lấy gì làm quá, hà-tất ân-sư lại phải quá khiêm.

Hoàng-phủ kính nói:

— Danh-phận là thầy trò, có kể chi niên-kỷ.

Các quan cũng đều nói

— Quan thừa-tướng nên nhận lạy là phải.

Lệ minh-đường nghĩ thầm: ta đã có ơn to với chàng thì dẫu chàng lạy cũng đáng chứ sao! *Hoàng-phủ-kính* cố ép mời *Lệ-minh-đường* ngồi lên chiếu giữa, rồi hai vợ chồng *Hoàng-phủ-thiếu hoa* sụp lạy. Vừa lạy được 4 lạy, *Lệ-minh-đường* đã toan đứng dậy, *Hoàng-phủ-kính* ngăn lại mà bảo rằng:

— Cứ như cái ơn to của quan thừa tướng thì dẫu trăm lạy cũng đáng chứ sao!

Lệ-minh-đường lại phải ngồi xuống, nhận thêm 4 lạy nữa, rồi đứng dậy mà nói rằng:

— Thế này thì tôi thật đắc-tội nhiều lắm!

Bấy giờ vợ chồng *Hoàng-phủ-kính* mới sánh vai cùng ngồi, để cho hai vợ chồng *Hoàng-phủ thiếu-hoa* vào lạy. Lạy cha mẹ xong, hai vợ chồng cùng nhau giao-bái, rồi đàn-sáo nhã nhạc và đưa vào động-phòng. Khi vào trong phòng, các nữ-tỳ mở cái lọa che mặt của cô dâu mới *Hoàng-phủ thiếu-hoa* liếc mắt nhìn thì thấy dung-mạo nàng *Lưu-yến-ngọc* dẫu đẹp, nhưng vì nàng bị lưu-lạc khổ-sở lâu ngày, cho nên có vẻ gầy-yếu.

Vừa uống được mấy chén rượu hợp-cẩn thì có nữ-tỳ chạy vào báo rằng:

— Xin mời người ra tiếp khách.

Hoàng-phủ thiếu hoa bảo các nữ-tỳ ở đây hầu nàng *Lưu-yến-ngọc*, rồi trở ra nhà ngoài để thù-tiếp các quan. Phường hát đệ trình tích hát để các quan chọn. *Hoàng-phủ-kính* xin *Lệ-minh-đường* chọn cho. *Lệ-minh-đường* cố ý chọn lấy tích « *Nữ-trạng-nguyên* » tức thì phường hát ra đóng trò để hiến các qui-khách một cuộc vui.

Trong phường hát có hai vai nữ mới 14 tuổi, nhan-sắc xinh-đẹp, *Hoàng-phủ-kính* gọi lên mời rượu. Hai vai nữ thấy *Lệ-minh-đường* quan to tuổi trẻ, đều quấn-quít ở bên cạnh mình, ân-cần chúc mời. Khi rượu đã ngà ngà say, *Lệ-minh-đường* nét mặt tươi cười, thưởng cho hai vai nữ, mỗi người 3 chén rượu.

HỒI THỨ LV

Hai vai nữ uống 3 chén rượu của *Lệ-minh-đường* thưởng cho, nét mặt hồng-hào, trông như đóa đào-hoa mới nở, càng nhìn càng đẹp. *Lệ-minh-đường* nhân lúc say rượu, ẵm hai vai nữ để ngồi lên trên đùi.

Hoàng-phủ-kính trông thấy, cười mà bảo rằng:

— Xin quan thừa-tướng cứ thực-thà cho, hôm nay uống một bữa rượu thật say.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nghĩ thầm: *Lệ-minh-đường* hiếu sắc như thế kia, có phải nữ-lưu bao giờ! Các quan uống rượu mãi cho đến khi mặt trời đã bóng ngả về tây, *Lệ-minh-đường* mới đứng dậy xin cáo-từ.

Hoàng-phủ-kính cố lưu lại mà rằng:

— Trời hãy còn sớm, xin uống thêm một cuộc nữa.

Lệ minh-đường cười mà đáp lại rằng:

— Chúng tôi thật say quá, xin đại-nhân chước cho.

Nói xong, liền chắp tay vái chào lui ra. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* quay vào nhà trong sẽ bảo *Giang-tam-tẩu* rằng:

— Vì phu-nhân thủ-tiết cùng tôi mà mụ phải lưu-lạc đi ở chùa, khổ-sở trong bấy nhiêu lâu, ơn ấy chưa biết lấy gì mà báo đáp. Từ nay trở đi, mụ nên vào trong phòng, cùng nằm với phu-nhân cho vui.

Giang-tam-tẩu không hiểu ý, tức khắc vâng lời. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* lui ra. *Giang-tam-tẩu* có lòng nghi hoặc, mới vào hỏi nàng *Lưu yến-ngọc* rằng:

— Có sao Trung-hiếu vương lại không ngủ ở đây?

Nàng *Lưu-yến-ngọc* nói:

— Chàng muốn ra ngủ ở ngoài thư-phòng.

Giang-tam-tẩu hỏi:

— Vừa rồi Trung-hiếu-vương ngồi đây, nói những thế nào?

Nàng *Lưu yến-ngọc* nói:

— Chàng thuật qua những sự-tình sau khi tương biệt. Chàng định thủ tiết cùng họ *Mạnh* trong 3 năm, gặp được họ *Mạnh* thì cùng nhau thành thân, nếu không gặp họ *Mạnh* thì xin đợi trong 3 năm nữa, bấy giờ sẽ thành thân với ta vậy.

Giang tam-tẩu vốn là người không có kiến-thức, liền phàn-nàn mà bảo rằng:

— Chưa gặp họ *Mạnh* thì không cùng tiểu-thư thành-thân, nhưng khi đã gặp họ *Mạnh* thì chẳng hay tiểu-thư xử vào địa-vị nào. Tôi lấy điều ấy làm lo ngại cho tiểu-thư lắm.

Nàng *Lưu-yến-ngọc* nói:

— Không hề chi! Nam-tử ai là người không hiếu sắc, ngày nay chàng không thân với ta là muốn thủ tiết cùng họ *Mạnh*. Chàng đã không phụ họ *Mạnh*, khi nào lại phụ ta. Mụ bất-tất phải lo ngại.

Giang-tam-tẩu nói:

— Nhưng tôi sợ cái lòng người khác, không giống như lòng tiểu-thư nghĩ. Đêm nay tiểu-thư bảo tôi nên ngủ ở đâu?

Nàng *Lưu-yến-ngọc* nói:

— Đêm nay mụ hãy ngủ đây với tôi, rồi ngày mai sẽ sửa-soạn thêm một cái giường nữa.

Giang-tam-tẩu vâng lời, cởi áo lên giường cùng ngủ. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* về *Loan-phượng-cung*, trông thấy đèn thờ vẫn rực-rỡ, tên thư-đồng đã pha sẵn một chén hương trà. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* bảo tên thư-đồng rằng:

— Ta cho nhà-ngươi đi ngủ trước, bất tất phải hầu-hạ tại đây, ta cũng sắp đi ngủ.

Hoàng-phủ thiếu-hoa cầm chén hương-trà để trên bàn thờ *Mạnh-lệ-quân*, rồi châm hương mà khấn rằng:

— Tôi không dám nằm chung cùng *Lưu-yến-ngọc* là cốt để biểu-bạch cái lòng không phụ tiểu-thư, chẳng hay linh-hồn tiểu-thư có thấu tình cho tôi chăng.

(Còn nữa)